TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2024/HS-ST
Ngày: 18 - 9 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Quang Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Văn Ninh và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên toà: ông Từ Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q - sinh năm 1971; nơi thường trú: Tổ 7, phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nơi ở hiện nay: thôn HN, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị Nh (đều đã chết); vợ: Nguyễn Ngọc Th (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2000. Tiền án: ngày 05/3/2013, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 24/5/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm 09 tháng tù về tội *'Mua bán trái phép chất ma túy"* (Bản án đã xác định tái phạm, chấp hành xong bản án ngày 28/4/2023). Tiền sự: không. Đặc điểm nhân thân: ngày 29/12/1996, Viện KSND thị xã Hà Nam, tỉnh Nam Hà ra Quyết định đình chỉ vụ án, Quyết định đình chỉ điều tra bị can về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Ngày 27/7/2007, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 14/4/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T - sinh năm 1977; nơi cư trú: tổ dân phố TP, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Phạm Thị Ch1 (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị Thu Th, con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án: ngày 18/10/2016, Tòa án nhân dân thành phố PL, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 năm 06 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* (chấp hành xong bản án ngày 08/5/2023). Tiền sự: không. Đặc điểm nhân thân: ngày 18/01/2006, Tòa án nhân dân thị xã PL, tỉnh Hà Nam xử phạt 04 năm tù về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".* Ngày 05/6/2013, Công an thành phố PL, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 2.000.000 đồng về hành vi *"Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác"*. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 14/4/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Anh Vũ Văn Đ - sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn Q, huyện KB, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đình H1 - sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn QT, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* ông Lại Minh Tân; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/4/2024, Nguyễn Văn Q - sinh năm 1971, ĐKHKTT: Tổ 7, phường HBT, thành phố PL từ phòng trọ tại thôn HN, xã TH, huyện TL đi xe taxi đến nhà Nguyễn Văn T - sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố TP, phường CS, thành phố PL để mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đến nhà gặp T, Q nói *"ông còn hàng không, để cho tôi một ít"*, biết Q hỏi mua ma túy T nói *"còn"*, Q đưa cho T 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), T cầm tiền rồi đi vào phòng ngủ lấy trong hộp kim loại để trên giường 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x6)cm bên trong có 02 cục ma túy Heroine ra đưa cho Q, Q cầm cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về. Khi về đến phòng trọ, Q chia số ma túy ra thành 07 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng bỏ vào túi nilon màu trắng và cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi Q đang ở phòng trọ thì Vũ Văn Đ - sinh năm 1985, trú tại tổ 3, thị trấn Quế, huyện KB và Nguyễn Đình H1 - sinh năm 1975, trú tại thôn QT, xã TH, huyện TL cùng đi đến phòng trọ gặp Q hỏi mua ma túy, Đ hỏi và đưa cho Q 300.000 đồng,

Q cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đưa lại cho Đ 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng, tiếp đó H1 hỏi và đưa cho Q 200.000 đồng để mua ma tuý, Q cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đưa lại cho H1 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng, sau đó Q đi vào nhà vệ sinh để cất giấu số ma túy còn lại. Lúc này Đ lấy ra 01 xilanh mang theo trong người, lấy nước ở trong bình nhà Q để sử dụng gói ma túy vừa mua được bằng hình thức "chích" vào cơ thể, còn H1 lấy giấy bạc và bật lửa gas đã mang theo trong người ra để sử dụng gói ma túy vừa mua được bằng hình thức "hít". Khi Đ và H1 đang sử dụng trái phép ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- Thu trong túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn Q đang mặc số tiền 2.500.000 đồng, niêm phong ký hiệu QT01;

- Thu trong túi quần phía trước bên trái Nguyễn Văn Q đang mặc 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu OPPO, niêm phong ký hiệu QT02;

- Thu trên nền phòng trọ của Nguyễn Văn Q ngay tại vị trí Nguyễn Đình H1 ngồi: 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình, niêm phong ký hiệu QT03 và 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình bị nhiệt hóa một phần, niêm phong ký hiệu QT04, một bật lửa màu đỏ;

- Thu trong túi quần phía trước bên phải Nguyễn Đình H1 đang mặc 02 vé xổ số lô tô Hà Nam, loại vé 5.000 đồng đều được mở thưởng ngày 05/4/2024, niêm phong ký hiệu QT05;

- Thu trên nền phòng trọ của Nguyễn Văn Q ngay tại vị trí Vũ Văn Đ ngồi: 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình, niêm phong ký hiệu QT06 và 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng loại 03ml, niêm phong ký hiệu QT07;

- Thu trong túi quần phía trước bên phải Vũ Văn Đ đang mặc 04 vé xổ số lô tô Hà Nam, loại vé 5.000 đồng đều được mở thưởng ngày 05/4/2024, niêm phong ký hiệu QT08;

- Thu mẫu nước tiểu của Vũ Văn Đ, Nguyễn Đình H1 niêm phong ký hiệu lần lượt NT01, NT02.

Ngày 05/4/2024 cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Q tại thôn HN, xã TH, huyện TL thu giữ tại bồn cầu trong nhà vệ sinh: 01 túi nilon kích thước (3x6)cm bên trong có 05 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng, niêm phong ký hiệu KX01.

Cùng ngày 05/4/2024 cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hà Nam thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại tổ dân phố TP, phường

CS, thành phố PL; Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp: 01 hộp hình trụ tròn màu đỏ có nắp đậy, bên trong hộp có một túi nilon trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, kích thước khoảng (4x8)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 lưỡi dao lam, tất cả được niêm phong ký hiệu KX02; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động loại Iphone được niêm phong ký hiệu KX03.

Ngày 06/4/2024, cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra các quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định mẫu vật thu giữ, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03, QT04, QT06, QT07, KX01, KX02 và giám định chất ma túy trong nước tiểu thu giữ của Vũ Văn Đ và Nguyễn Đình H1 được niêm phong ký hiệu lần lượt NT01, NT02.

Tại Bản kết luận giám định số 267/KL-KTHS ngày 11/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

"- 01 mảnh giấy bạc màu trắng trong phong bì ký hiệu QT03 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroin.

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị nhiệt hóa một phần trong phong bì ký hiệu QT04 gửi giám định không bám dính ma túy.

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng trong phong bì ký hiệu QT06 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroin.

- 01 xilanh nhựa trong phong bì ký hiệu QT07 gửi giám định có bám dính Morphine; Acetylcodein.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,766g (không phảy bảy trăm sáu mươi sáu gam) loại Heroine (Heroin).

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,659g (không phảy sáu trăm năm mươi chín gam) loại Heroine (Heroin).

- 01 dao lam có in chữ SUPER THIN trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroin".

Tại Bản kết luận giám định số 268/KL-KTHS ngày 11/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

"- Tìm thấy chất Morphine; O-3-Monoacetylmorphine; Codeine trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT01 gửi giám định.

- Tìm thấy chất Morphine; Codeine trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT02 gửi giám định".

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-MT ngày 15/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại các điểm c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng các điểm c, q khoản 2 Điều 251 (đối với Nguyễn Văn Q); khoản 1 Điều 251 (đối với Nguyễn Văn T); điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2, khoản 3 Điều 35; khoản 5 Điều 251 (đối với cả hai bị cáo); khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với Nguyễn Văn T), Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 09 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (05/4/2024); xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 năm 6 tháng tù đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (05/4/2024); hình phạt bổ sung: phạt Nguyễn Văn Q từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng; phạt Nguyễn Văn T từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy số ma túy Heroine; 03 mảnh giấy bạc, 01 xilanh, 01 dao lam cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 hộp hình trụ tròn, màu đỏ. Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu của Nguyễn Văn Q. Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T. Trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 2.000.000 đồng. Lưu tại hồ sơ vụ án 06 vé số xổ lô tô Hà Nam không trúng thưởng. Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 2.000.000 đồng.

- Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 13 giờ ngày 05/4/2024, tại chỗ ở của Nguyễn Văn T thuộc tổ dân phố TP, phường CS, thành phố PL; Nguyễn Văn T đã bán trái phép cho Nguyễn Văn Q 02 cục ma túy loại Heroine với giá 2.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn Q mang về phòng trọ ở thôn HN, xã TH, huyện TL chia nhỏ thành 07 phần và được gói bằng giấy bạc màu trắng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Q đã bán cho Vũ Văn Đ 01 gói ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng và bán cho Nguyễn Đình H1 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ và H1 đã tự ý sử dụng tại phòng trọ của Q bằng hình thức "chích" và "hít", khi Đ và H1 đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam phát hiện. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Q đã thu giữ 0,766 gam ma túy loại Heroine, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T đã thu giữ 0,659 gam ma túy loại Heroine, Q và T đều khai nhận cất giấu ma túy mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ của con người. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nguyễn Văn T đã bán trái phép cho Nguyễn Văn Q 02 cục ma túy loại Heroine với giá 2.000.000 đồng, nên đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nguyễn Văn Q bán ma túy cho 02 người và đã 02 lần bị kết án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và *"Mua bán trái phép chất ma túy"* chưa được xóa án tích, tại Bản án số 35/2016/HSPT ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đã xác định "tái phạm" nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung hình phạt quy định tại các điểm c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là phạm tội *"Đối với 02 người*

trở lên" và *"Tái phạm nguy hiểm"*; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân rất xấu.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; bị cáo Nguyễn Văn Q đã phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt là "Tái phạm nguy hiểm", nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn T có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lời bất chính, nên cần phạt tiền đối với các bị cáo, nộp ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, các bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói mẫu vật là vật cấm mua bán, tàng trữ; 03 mảnh giấy bạc, 01 xilanh, 01 dao lam cùng bao gói hoàn trả sau giám định và 01 bật lửa gas, 01 hộp hình trụ tròn màu đỏ không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T thu giữ của Nguyễn Văn T là giấy tờ, tài sản hợp pháp của T, nên cần trả lại cho Nguyễn Văn T.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của Nguyễn Văn Q là tài sản hợp pháp của Q, nên cần trả lại cho Nguyễn Văn Q

- Đối với số tiền 2.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Q trong đó có 500.000 đồng là tiền Q bán trái phép chất ma túy cho Vũ Văn Đ, Nguyễn Đình H1 cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền 2.000.000 đồng còn lại là tài sản hợp pháp của Q, cần trả lại cho Q.

- Lưu tại hồ sơ vụ án 06 vé xổ số lô tô Hà Nam không trúng thưởng.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng Nguyễn Văn T bán ma túy cho Nguyễn Văn Q, cần truy thu của Nguyễn Văn T để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về guồn gốc số ma túy cũng như người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T: quá trình điều tra, T khai số Heroine T bán cho Q là do T mua của một người đàn ông, T không quen biết tại khu vực chân cầu CS thuộc phường CS, thành phố PL với giá 4.000.000 đồng. Ngoài lời khai của T, thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ làm rõ nguồn gốc số ma túy cũng như người đã bán ma túy cho T để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Vũ Văn Đ, Nguyễn Đình H1 ngày 05/4/2024 đã có hành vi mua ma túy loại Heroine của Nguyễn Văn Q và tự ý sử dụng hết tại phòng trọ của Q nên không xác định được khối lượng chất ma túy, bản thân Đ và H1 không có tiền án, tiền sự; hành vi của H1 và Đ là độc lập, không liên quan đến nhau nên không có dấu hiệu tội phạm *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Ngày 22/7/2024, Công an huyện TL ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Văn Đ, Nguyễn Đình H1 về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* là phù hợp pháp luật.

- Ngày 05/4/2024 Nguyễn Văn Q không biết Vũ Văn Đ, Nguyễn Đình H1 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của Q nên không có căn cứ để xem xét, xử lý Nguyễn Văn Q về hành vi *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* hoặc *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 (đối với Nguyễn Văn T), các điểm c, q khoản 2 Điều 251 (đối với Nguyễn Văn Q), điểm s khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 35; khoản 5 Điều 251 (đối với cả hai bị cáo), khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với Nguyễn Văn T), Điều 38 (đối với cả hai bị cáo) và

khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 và Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Về hình sự: tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 09 (chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (05/4/2024).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 42 (bốn mươi hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (05/4/2024).

- Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 5.000.000 đồng và phạt bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng, nộp ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy Heroine hoàn trả sau giám định; 03 mảnh giấy bạc, 01 xilanh, 01 dao lam cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 hộp hình trụ tròn, màu đỏ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu của Nguyễn Văn Q.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone;

- Giao cho cơ sở giam giữ phạm nhân nơi Nguyễn Văn T chấp hành án phạt tù tạm giữ 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T và trả lại cho T sau khi T chấp hành xong án phạt tù.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 2.000.000 đồng.

(chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 11 lập ngày 20/8/2024 tại Kho bạc Nhà nước huyện TL).

- Lưu tại hồ sơ vụ án 06 vé xổ số lô tô Hà Nam không trúng thưởng;

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 2.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Án phí: các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Quang Ái